

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - tự do - hạnh phúc

Bản án số: 30/2022/DSST

Ngày: 28/7/2022

V/V: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng:

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hà Văn Vinh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Đỗ Văn Ngôn

Ông Nguyễn Ngọc Vân

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:

Ông Ong Văn Chúc Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022. Tại trụ sở toà án nhân dân huyện Việt Yên. Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST-.DS ngày 15 tháng 11 năm 2021; về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 32a/2022/QĐXXST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số: 36 /2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2022, thông báo thay đổi ngày mở phiên tòa số; 07/TA- TB ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam (Agribank)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình ,TP Hà Nội. Do ông Trần Anh Hoàng phó giám đốc (Agribank) chi nhánh huyện Việt Yên đại diện theo giấy ủy quyền số 336 ngày 26/7/2022 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trịnh Tiến Đ, sinh năm 1984. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Th H, xã V H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Bà Cáp Thị S sinh năm 1952 vắng mặt

Chị Trịnh Thị H sinh năm 1985 vắng mặt

Đều địa chỉ: Thôn Th H, xã V H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ, bản tự khai và các lời khai tại Toà án, cũng như trước phiên tòa công khai sơ thẩm hôm nay người đại diện cho Ngân hàng Agribank trình bày:

Ngày 04/4/2016 vợ chồng anh Trịnh Tiến Đ, sinh năm 1984 làm thủ tục đăng ký vay vốn tại Agribank chi nhánh Việt Yên, Bắc Giang Theo Hợp đồng tín dụng số 2503LAV-201900395 ngày 21/01/2019 và giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân ngày 21/01/2019 theo giấy ủy quyền ngày 21/01/2019 thì bà Cáp Thị S sinh năm 1952 và chị Trịnh Thị H sinh năm 1985 đều ủy quyền cho anh Đ ký hợp đồng tín

dung với Ngân hàng Agribank hai bên thỏa thuận Ngân hàng Agribank cho anh Đ vay 100.000.000 đồng mục đích vay mua máy móc để sản xuất bánh đa nem phát triển kinh tế gia đình. thời hạn vay là 36 tháng hạn trả nợ cuối cùng là ngày 21/01/2022 với lãi suất 11,5%/ năm và thỏa thuận mức lãi suất được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng Agribank , Lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay và phạt lãi chậm trả 10% trên số lãi chậm trả Phương thức trả lãi theo kỳ trả nợ.

Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng Agribank đã giải ngân theo thỏa thuận nhưng anh Đ đã không thanh toán cho Ngân hàng Agribank theo như thỏa thuận, không thanh toán gốc và lãi đúng hạn. Cho đến ngày 18/08/2021 anh Trịnh Tiến Đ còn nợ Ngân hàng Agribank tổng số gốc và lãi 118.189.536 đồng trong đó gốc 100.000.000 đồng, Lãi 18.189.536 đồng. Khoản vay của anh Đ đã chuyển sang nợ quá hạn. Mặc dù Agribank đã yêu cầu anh Đ đến để tìm biện pháp tháo gỡ nhưng anh Đ không đến Agribank để làm việc. Nay Agribank yêu cầu buộc anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S phải liên đới trả cho Agribank tổng số tiền tạm tính đến ngày 28/7/2022 là gốc 100.000.000 đồng; lãi quá hạn, lãi trong hạn là 33.007.520 đồng và tiếp tục tính lãi như thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 28/7/2022 giữa Ngân hàng Agribank và anh Đ. Tại Tòa án Ngân hàng Agribank rút yêu cầu phạt chậm trả lãi đối với anh Đ ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn Anh Trịnh Hữu Đ trình bày tại bản tự khai thể hiện: Ngày 21/01/2019, hộ anh Đ (do anh Đ đại diện theo ủy quyền) có vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Việt Yên số tiền 100.000.000 đồng mục đích để sản xuất, kinh doanh, như theo hợp đồng tín dụng ngân hàng đã cung cấp. Nhưng do dịch Covid-2019 nên làm ăn thua lỗ nên chưa trả được nợ cho ngân hàng. Anh đề nghị trả nợ dần.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị H , bà S đều vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã giao giấy triệu tập phiên tòa, thông báo thụ lý vụ án cũng như thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị H , bà S vẫn cố tình không đến tòa án để trình bày ý kiến về yêu cầu của VPBank đối với khoản nợ trên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu; - Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, phiên tòa sơ thẩm đã đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã cơ bản thực hiện các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án: Căn cứ vào: khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng: Căn cứ Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 12, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Trịnh Tiến Đ và chị Trịnh Thị H, bà Cáp Thị S liên đới phải trả cho Ngân hàng Agribank số tiền gốc 100.000.000 gốc và lãi cho đến nay 33.007.520 đồng. Tổng số tiền phải trả là 133.007.520 đồng

-Về án phí: Anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; bà Cáp Thị S là người cao tuổi được miễn án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S vắng mặt tại phiên tòa mặc dù tòa án đã tiến hành giao các thủ tục thông báo thụ lý, thông báo giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như triệu tập phiên tòa hợp lệ nhiều lần nhưng anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S vẫn vắng mặt anh Đ viết bản tự khai còn chị H, bà S đều không viết bản tự khai, không cung cấp chứng cứ và không đến tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với quy định tại điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Theo đại diện cho Ngân hàng Agribank và bị đơn anh Trịnh Tiến Đ (Trong đó, anh Đ được chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S ủy quyền) cùng ký hợp đồng vay tiền với ngân hàng nhằm mục đích để mua dụng cụ làm bánh đa nem kinh doanh lấy thu nhập phục vụ kinh tế gia đình nhưng không có đăng ký kinh doanh cho nên xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về nội dung vụ án: Xét việc Ngân hàng Agribank yêu cầu anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S phải liên đới trả 100.000.000 đồng gốc thấy rằng và tiền lãi theo thỏa thuận theo hợp đồng Theo hợp đồng tín dụng số 2503LAW-201900395 ngày 21/01/2019. Ngân hàng Agribank đã giải ngân cho anh Trịnh Tiến Đ và chị Trịnh Thị H, bà Cáp Thị S số tiền gốc 100.000.000 đồng theo đúng thỏa thuận. Anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S đến hạn không thanh toán cho Ngân hàng Agribank đúng như thỏa thuận cho nên Ngân hàng Agribank đã yêu cầu anh Đ đến để tìm biện pháp tháo gỡ nhưng anh Đ không đến Ngân hàng Agribank để làm việc. Tòa án đã giao thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh Đ có viết bản tự khai xác định là có vay ngân hàng 100.000.000 đồng cho đến nay gốc và lãi điều tra trả còn chị H vẫn có tình không đến tòa án để trình bày ý kiến về yêu cầu của Ngân hàng Agribank đối với khoản nợ trên. Tòa án cũng đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Đ, chị H, bà S vẫn vắng mặt. Nay Ngân hàng Agribank cầu yêu Buộc anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S phải liên đới trả Ngân hàng Agribank số tiền gốc và lãi. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định gia đình anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S còn nợ Ngân hàng Agribank gốc 100.000.000 đồng cho nên yêu cầu của Ngân hàng Agribank cần được chấp nhận vì vậy cần buộc anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H, bà Cáp Thị S liên đới trả Ngân hàng Agribank gốc 100.000.000 đồng.

Xét Ngân hàng Agribank yêu cầu anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H và bà Cáp Thị S trả lãi quá hạn thấy rằng sau khi thỏa thuận lãi suất hai bên đã ký cam kết thể hiện trong hợp đồng vay và phạt quy định chuyển lãi quá hạn, lãi suất, lãi suất quá hạn thì việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ của kỳ trả gốc, lãi nào cũng bị coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Agribank có quyền thu hồi toàn bộ dư nợ của khách hàng mà không cần chờ đến khi kết thúc thời hạn vay và lãi suất quá hạn được tính 150% của lãi trong hạn. Mà anh Đ vi phạm trả nợ gốc và lãi từ 2022 cho nên Ngân hàng Agribank chuyển sang nợ quá hạn là có căn cứ cho nên yêu cầu của

Ngân hàng Agribank cần chấp nhận. Cụ thể tổng chưa thanh toán đến ngày 28/7/2022 cả gốc và lãi là 133.007.520 đồng (Trong đó gốc 100.000.000 đồng; lãi quá hạn, lãi trong hạn là 33.007.520 đồng). Ngân hàng Agribank rút toàn bộ yêu cầu tiền phạt chậm thanh toán lãi đối với anh Đ xét thấy là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam được chấp nhận cho nên Agribank không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa nhận xét quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng, cũng như đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Agribank là phù hợp cần chấp nhận

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 144; Điều 147; điều 157, Điều 158, Điều 217 Điều 227, điều 271, khoản 1 Điều 273, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; khoản 5 Điều 466, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam.

Buộc anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H, bà Cáp Thị S liên đới có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam số tiền gốc và lãi là 133.007.520 đồng (Trong đó gốc 100.000.000 đồng; lãi quá hạn, lãi trong hạn là 33.007.520 đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh Trịnh Tiến Đ, chị Trịnh Thị H, bà Cáp Thị S liên đới tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 2503LAV-201900395 ngày 21/01/2019 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Buộc anh Trịnh Tiến Đ và chị Trịnh Thị H liên đới chịu 4.433.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Bà Cáp Thị S không phải chịu án phí. Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam 2.960.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006151, ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

- Báo cho đương sự vắng mặt biết quyền được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của bản án hoặc niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Ngôn

Nguyễn Ngọc Vân

Hà Văn Vinh